

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 3: Cung cấp dịch vụ vệ sinh các tòa nhà khu C (khối văn phòng) năm 2026-2027 tại Đại học Bách khoa Hà Nội.

- Chủ đầu tư: Đại học Bách khoa Hà Nội.

- Thời gian thực hiện: **24 tháng**.

- Địa điểm thực hiện: Tòa nhà C (từ C1 đến C10), Tòa nhà Cựu sinh viên, Tòa nhà HUST-MB, Tòa nhà C10B (ITIMS), Tòa nhà D2B (TT Polyme) -Đại học Bách khoa Hà Nội - Địa chỉ: Số 1 Đại Cồ Việt, Phường Bạch Mai, TP Hà Nội, Việt Nam.

2. Mục tiêu công việc:

Cung cấp dịch vụ vệ sinh các tòa nhà khu C (khối văn phòng) nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường làm việc, học tập nhằm đảm bảo vệ sinh môi trường làm việc, học tập. *(Theo bảng phạm vi cung cấp)*.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Nhà thầu phải đề xuất quy trình, phương pháp thực hiện mà nhà thầu thấy là thích hợp để thực hiện gói thầu, đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng mục tiêu của chủ đầu tư, cụ thể như sau:

3.1. Yêu cầu chung:

- Nhà thầu phải tuân thủ các quy định, quy chế làm việc của Đại học Bách khoa Hà Nội trong quá trình thực hiện và theo sự chỉ dẫn của cán bộ phụ trách do chủ đầu tư phân công. Nhà thầu phải tuân thủ và làm đúng các chỉ dẫn của cán bộ phụ trách về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

- Nhà thầu có trách nhiệm bảo vệ tài sản, trang thiết bị của chủ đầu tư tại nơi được phân công công việc và phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản, trang thiết bị do lỗi của nhà thầu gây ra tại nơi được phân công trong khi làm việc (có biên bản xác nhận giữa hai bên) và có trách nhiệm sửa chữa, bồi thường cho chủ đầu tư bằng chi phí của mình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với tài sản, trang thiết bị của chủ đầu tư nhà thầu phát hiện (không do lỗi của nhân viên bên nhà thầu) thì nhà thầu có trách nhiệm thông báo lại cho chủ đầu tư kiểm tra, sửa chữa.

- Cung cấp nhân lực có kinh nghiệm, đủ năng lực, tính trung thực và tinh thần trách nhiệm cao; trang thiết bị theo đúng yêu cầu kỹ thuật và tổ chức thực hiện theo đúng thời hạn đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Nếu chủ đầu tư nhận thấy không thể chấp nhận được nhân sự do nhà thầu cung cấp mà theo ý kiến của chủ đầu tư người đó có hành vi sai phạm hoặc không

có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì nhà thầu không được phép cho người đó làm việc tại vị trí phân công nữa và nên thay thế càng sớm càng tốt.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ thanh toán theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư và các tiêu chuẩn nghiệm thu công việc.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng/ 1 tháng	Yêu cầu kỹ thuật
	Vệ sinh tại các tòa nhà C (từ C1 đến C10), Tòa nhà Cựu sinh viên, Tòa nhà HUST-MB, Tòa nhà C10B (ITIMS), Tòa nhà D2B (TT Polyme)			
1	Làm sạch hành lang, cầu thang, sảnh	m2	15.415	<p>Quét, lau hành lang cầu thang, tay vịn, lối đi, lối vào sảnh (2 lần/ngày)</p> <p>Gạt nước, lau sàn, thu gom rác nổi thường xuyên và kiểm tra xử lý nhất là sau mưa, giông gió (2 lần/ngày)</p> <p>Lau chùi, vệ sinh trong và ngoài thùng rác (hàng ngày)</p> <p>Thu gom rác thải, dùng xe kéo về nơi chỉ định (tuyệt đối không kéo lê bao rác dưới đất, 2 lần/ngày)</p> <p>Vệ sinh bên ngoài chậu cây cảnh (1 lần/tháng)</p> <p>Vệ sinh bên ngoài tủ điện tổng, máng đèn, cửa thông gió trên tường và trần nhà (1 lần/tháng)</p> <p>Lau chùi đèn thoát hiểm, đèn sự cố, nút báo cháy khẩn cấp hành lang, tủ đựng thiết bị chữa cháy, bình chữa cháy (1 lần/tháng)</p> <p>Quét mạng nhện (1 lần/tháng)</p>

				<p>Vệ sinh tường, bờ tường < 2m (1 lần/tháng)</p> <p>Lau sạch các biển báo, bảng hiệu, gờ tường (1 lần/tháng)</p> <p>Đánh sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng (Làm định kỳ vào chủ nhật giữa tháng tránh làm vào lúc có lịch sử dụng phòng)</p>
2	Làm sạch khu vệ sinh (tính theo diện tích bề mặt)	m2	3.690	<p>Vệ sinh sàn, thiết bị trong nhà vệ sinh: chậu rửa tay, bồn cầu, bồn tiểu, hộp đựng giấy, kính, hộp nước rửa tay, máy sấy tay, gương soi (4 lần/ngày)</p> <p>Kiểm tra thường xuyên, thay giấy vệ sinh và bổ sung nước rửa tay</p> <p>Hàng ngày kiểm tra nắp thoát sàn, sen vòi, vòi nước, chặn rác bồn tiểu (nếu thấy mất thì phải báo ngay cho ban CSVC)</p> <p>Thu gom rác thải về nơi chỉ định (2 lần/ngày)</p> <p>Vệ sinh cửa, công tắc điện (hàng ngày)</p> <p>Vệ sinh trần, khung, quạt thông gió, quạt hút (1 lần/tháng)</p> <p>Thông tắc bồn cầu, âu tiểu, đường thoát tiểu khi có sự cố</p>
3	Làm sạch cửa đi, cửa sổ, vách kính (mặt trước phía hành lang)	m2	2.720	<p>Vệ sinh kính bên ngoài bằng dụng cụ chuyên dụng và nước lau kính đối với các ô cửa kính chiều cao dưới 4m (Làm định kỳ vào chủ nhật cuối tháng tránh làm vào lúc có lịch làm việc, sự kiện)</p> <p>Vệ sinh cửa đi, cửa ra vào phía ngoài bằng dụng cụ chuyên dụng và khăn lau đối với các ô cửa chiều cao dưới 4m (Làm</p>

				định kỳ vào chủ nhật cuối tháng tránh làm vào lúc có lịch làm việc, sự kiện)
4	Làm sạch Hội trường C2, giảng đường C1-302 (Trước, trong và sau khi tổ chức sự kiện theo nhu cầu thực tế và yêu cầu của đơn vị quản lý như: ban Cơ sở vật chất, ban Công tác sinh viên) và tòa nhà Cựu sinh viên, Tòa nhà HUST-MB	m2	1.377	<p>Lau sàn, bụi sân khấu, lối đi, hành lang trước và sau</p> <p>Vệ sinh tượng Bác, bụi phát biểu, bàn, ghế, cửa ra vào, cửa sổ, các bảng hiệu, biển báo, gờ tường</p> <p>Xử lý vết kẹo cao su trên sàn</p> <p>Quét mạng nhện (1 lần/tháng)</p> <p>Hút bụi rèm, thảm trải sàn</p>
5	Vệ sinh mái, ô văng các tòa nhà (tháng/lần)	m2	13.400	<p>Làm sạch rác, bùn đất, lá khô; nhổ bỏ cây mọc dại trên ô văng và mái các tòa nhà;</p> <p>Khởi thông miệng thoát nước và đường thoát nước từ mái xuống đất;</p> <p>Không để tồn tại vũng nước đọng trên ô văng và mái các tòa nhà;</p>
6	Cung cấp đặt giấy vệ sinh loại A	Cuộn	622	<p>Định lượng: $\geq 13 \pm 2 \text{g/m}^2$</p> <p>Trọng lượng: $\geq 680 \text{g/cuộn}$ 3 lớp</p> <p>Kích thước tờ: $\geq 90 * 210 \text{ mm}$</p>

7	Cung cấp nước rửa tay sát khuẩn dạng nước cho khu vệ sinh	Lít	40	
---	---	-----	----	--

3.2. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Hàng ngày dọn sạch rác thải, phế thải tại khu vực được phân công dọn dẹp, đảm bảo vệ sinh môi trường. Tất cả chất thải trong quá trình thu dọn phải được xử lý đúng theo nguyên tắc đối với từng loại chất thải, đồng thời thu gom lại vào nơi quy định của chủ đầu tư.

- Nhà thầu có trách nhiệm xử lý các nhà vệ sinh bị tắc thông thường (như thụt nhựa đầy khí, dây thông tắc), mà do nhà thầu tự xử lý được, nếu các vị trí tắc phải phá dỡ sẽ do chủ đầu tư đảm nhận.

+ Về quá trình vệ sinh sàn

- Sàn ceramic: mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám, không có vết bã kẹo cao su, không để lại mùi tanh.

- Sàn đá, gỗ: mặt sàn sáng đều, khô, không vết lau, không vết bẩn bám lâu ngày

- Sàn xi măng: không rác nổi, bề mặt sạch đều không có bột đất đọng thành vết

- Sàn trải thảm: mặt thảm sạch đều, không rác nổi, không vết bẩn loang, không bã kẹo cao su.

- Sàn khu vệ sinh: mạch gạch sạch, khô ráo, không có vết bẩn bám, hệ thống thoát nước sàn không bị tắc nơi nắp chắn

- Vệ sinh sàn với máy móc hiện đại và chuyên nghiệp

+ Vệ sinh tường, trần và các vách ngăn

- Tường, gờ tường, chân tường, trần: Không mạng nhện, không bụi bám, không có vết cây lau nơi chân tường, góc tường không rác nổi hay bột đất đọng. Các bảng, biển, bình cứu hoả, bảng điện... trên tường: không bụi, không vết bẩn lâu ngày.

- Tường ốp gạch: không bụi, không vết bẩn bám

- Tường vôi, sơn: không còn rêu mốc, không vết bẩn bám vào.

- Trần nhà: không mạng nhện, không bụi, không có những đám côn trùng tụ

- Vách ngăn thảm (văn phòng): các gờ không bụi, thảm không có vết bút bi và các vết bẩn .

- Vách ngăn (gỗ, nhôm, kính): các gờ, khe không bụi; không có vết bẩn bám trên bề mặt, khô; kính không có vết

+ Vệ sinh hệ thống cửa

- Cửa ra vào: Tay nắm sạch, cửa không có vết tay, khe gờ cửa không có bụi

- Cửa gỗ: khe, gờ cửa không bụi, không có vết bẩn bám vào.

- Cửa sổ, chớp: các viền gờ, các khe cửa, song cửa không bụi, kính không có vết

- Cửa kính, cửa khung nhôm (sắt): kính không có vết, không có vết nước tại gờ cửa; khung nhôm không bụi, sáng đều, không có vết lau.

+ Vệ sinh đồ đạc

- Bàn ghế gỗ (bàn ghế học, đọc, bàn lễ tân: mặt bàn, ghế); không có rác nổi và bụi dưới gầm bàn.

- Thiết bị bình PCCC, mặt ngoài tủ đựng thiết bị PCCC: được lau sạch hàng ngày

- Đèn trần, tường: Không bám bụi, mạng nhện.

+ Vệ sinh trang thiết bị vệ sinh

- Hệ thống bồn cầu, bồn tiểu, bồn rửa: Bên ngoài: sạch, khô, không có vết bẩn bám; bên trong: không có rác đọng, cặn bám, không có mùi hôi

- Gương: sáng, không có sợi bông khăn lau, không có vết nước đọng, các mép gương không bụi

- Bồn rửa tay: sạch, sáng, không cặn bám, không có tóc... kẹt trong giỏ lọc nước, vòi nước sáng, không có vết nước

- Ngăn giấy vệ sinh: gấp đầu gọn gàng, đảm bảo có giấy, phía ngoài ngăn giấy không bụi, không vết bẩn

- Ô vệ sinh: sàn, tường vách ngăn sạch, không có mùi hôi

- Bàn đá: không bụi, khô ráo, không vết lau

+ Vệ sinh Khu thang bộ

- Thang sạch, không rác nổi, không bụi, tay vịn sạch, vách tường trong thang không bẩn; đèn thoát hiểm không bụi; các đường gờ gạch, mi tường không có bụi bám nhiều...

+ Thu gom chất thải sau khi vệ sinh.

Chất thải được thu gom mỗi ngày một lần vào khu vực của chủ đầu tư chỉ định.

3.3. Yêu cầu về nội dung công việc, tần suất thực hiện và tiêu chuẩn kỹ thuật

- Cung cấp dịch vụ vệ sinh, làm sạch hàng ngày Tòa nhà C (từ C1 đến C10), Tòa nhà Cựu sinh viên, Tòa nhà HUST-MB, Tòa nhà C10B (ITIMS), Tòa nhà D2B (TT Polyme) -Đại học Bách khoa Hà Nội - Địa chỉ: Số 1 Đại Cồ Việt, Phường Bạch Mai, TP Hà Nội, Việt Nam (gồm nhân viên vệ sinh, hóa chất và trang thiết bị phục vụ).

Thời gian thực hiện nhân viên:

- Hàng ngày: Từ 06h00 đến 17h00 hàng ngày.

- Hàng tuần: Các ngày trong tuần, kể cả Chủ nhật.

- Ngày đặc thù: Được nghỉ lễ, tết theo quy định của pháp luật, các ngày tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo và ngày phát sinh khác của Đại học cần bổ sung nhân sự duy trì đảm bảo công tác vệ sinh.

3.3.1 Tần suất thực hiện:

Stt	Phạm vi nội dung công việc	Tần suất công việc			Ghi chú
		Hàng ngày	Hàng tuần	Hàng tháng	
1	Tòa nhà C (từ C1 đến C10), Tòa nhà Cựu sinh viên, Tòa nhà HUST-MB, Tòa nhà C10B (ITIMS), Tòa nhà D2B (TT Polyme)				
	- Quét hành lang cầu thang, tay vịn, lối đi, lối vào sảnh.	2x			- Sáng: 6h00 - Chiều: 13h30
	- Gạt nước, lau sàn, thu gom rác nổi thường xuyên và sau mưa, giông gió	2x			- Sáng: 6 giờ 00 phút. - Trưa: 13 giờ 30 phút. Và thường xuyên kiểm tra gạt nước, lau sàn, nhặt rác nổi, quét lá cây rụng sau mưa, giông gió
	- Thu gom rác thải, dùng xe kéo về nơi chỉ định (tuyệt đối không kéo lê bao rác dưới đất)	2x			Trưa: 11h30 Chiều 17h30
	- Lau chùi, vệ sinh trong và ngoài thùng rác	x			
	- Thu gom rác thải, dùng xe kéo về nơi chỉ định (tuyệt đối không kéo lê bao rác dưới đất)	x			
	- Làm vệ sinh bên ngoài chậu cây cảnh (nếu có)			x	
	- Vệ sinh bên ngoài tủ điện tổng, máng đèn, cửa thông gió trên tường và trần nhà			x	
	- Làm vệ sinh tường, bờ tường < 2m		x		

	- Quét mạng nhện			x	
	- Lau chùi đèn thoát hiểm, đèn sự cố, nút báo cháy khẩn cấp hành lang, tủ đựng thiết bị chữa cháy, bình chữa cháy			x	
	- Lau sạch các biển báo, bảng hiệu, gờ tường			x	
	- Đánh sàn bằng máy và hóa chất chuyên dụng			x	Làm vào chủ nhật tránh làm vào lúc có sự kiện hoặc theo yêu cầu của đơn vị quản lý tòa nhà
2	Khu vệ sinh				
	- Làm vệ sinh sàn	4x			Sáng: 6h30;10h30 Chiều:13h00. Chiều:15h00
	- Làm vệ sinh cửa, công tắc điện	x			
	- Làm vệ sinh thiết bị trong nhà vệ sinh: chậu rửa tay, bồn cầu, bồn tiểu, hộp đựng giấy, kính, hộp xà phòng, máy sấy tay, gương soi	4x			- Sáng: 8 giờ 30 phút. - Chiều: 14 giờ 00 phút. - Chiều: 17 giờ 00 phút. - Tối: 19 giờ 30 phút.
	- Thu gom rác thải về nơi chỉ định	2x			-Sáng: 8h30 - Chiều 15h00
	- Thay giấy vệ sinh và bổ sung xà phòng rửa tay	x			
	- Kiểm tra nắp thoát sàn, sen vòi, vòi nước, chặn rác bồn tiểu (nếu thấy mất thì báo ngay cho ban CSVC)	x			

	- Vệ sinh trần, khung, quạt thông gió, quạt hút (nếu có)			X	
	- Thông tắc bồn cầu, âu tiểu, đường thoát tiêu khi có sự cố				Khi có sự cố
3	Làm sạch cửa đi, cửa sổ, vách kính (mặt trước phía hành lang)				
	Vệ sinh kính bên ngoài bằng dụng cụ chuyên dụng và nước lau kính đối với các ô cửa kính chiều cao dưới 4m (Làm định kỳ vào chủ nhật cuối tháng tránh làm vào lúc có lịch làm việc, sự kiện)			X	
	Vệ sinh cửa đi, cửa ra vào phía ngoài bằng dụng cụ chuyên dụng và khăn lau đối với các ô cửa chiều cao dưới 4m (Làm định kỳ vào chủ nhật cuối tháng tránh làm vào lúc có lịch làm việc, sự kiện)			X	
4	Làm sạch Hội trường C2, giảng đường C1-302 (Trước, trong và sau khi tổ chức sự kiện theo nhu cầu thực tế và yêu cầu của đơn vị quản lý như: ban Cơ sở vật chất, ban Công tác sinh viên) và tòa nhà Cựu sinh viên, Tòa nhà HUST-MB				
	Lau sàn, bục sân khấu, lối đi, hành lang trước và sau	X			
	Vệ sinh tượng Bác, bục phát biểu, bàn, ghế, cửa ra vào, cửa sổ, các bảng hiệu, biển báo, gờ tường	X			

	Xử lý vết keo cao su trên sàn				Khi có vết bẩn
	Quét mạng nhện			x	
	Hút bụi rèm, thảm trải sàn			x	
	Lau sàn, bục sân khấu, lối đi, hành lang trước và sau	x			
5	Vệ sinh mái, ô văng các tòa nhà			x	Đợt xuất kiểm tra xử lý sau mưa
	Làm sạch rác, bùn đất, lá khô; nhổ bỏ cây mọc dại trên ô văng và mái các tòa nhà;			x	
	Khởi thông miệng thoát nước và đường thoát nước từ mái xuống đất;			x	
	Không để tồn tại vũng nước đọng trên ô văng và mái các tòa nhà;			x	

3.3.2 Tiêu chuẩn thực hiện:

Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra
1. Hành lang	
1.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	- Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra trong quá trình dọn dẹp không được coi là thiếu sót <i>LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i>
1.2. Sàn	- Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có
Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra

	vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
1.3. Tường/Vách ngăn	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn - LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.
1.4. Phào chân tường	Được phép có ít bụi
1.5. Kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
1.6. Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi
1.7. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
1.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
2. Cầu thang	
2.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra không được coi là thiếu sót <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa, Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</p>
2.2. Sàn	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
2.3. Tường	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</p>
2.4. Bậc thang	Không có bụi, vết bẩn và mảnh vụn

2.5. Tay vịn	Không có bụi và vết bẩn
2.6. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
3. Nhà vệ sinh	
3.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra không được coi là thiếu sót <p><i>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</i></p>
3.2. Sàn (bao gồm cả nắp thoát nước)	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi, bùn đất và vết bẩn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
3.3. Vách ngăn/Tường	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.</p>
3.4. Bảng kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
3.5. Gương	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết gây ra do quá trình dọn dẹp được coi là thiếu sót
3.6. Đồ đạc/Nội thất	Được phép có ít bụi
3.7. Công tắc/Ổ điện/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
3.8. Chậu rửa tay/ Bàn chậu	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Vòi nước không có vết bẩn - Không có tóc và rác trên lưới lọc trong lỗ thoát nước - Nếu ống thoát nước bao gồm trong chương trình hàng ngày, ống thoát nước không có bụi và vết bẩn

	<p>Lưu ý: Nếu lòng chậu rửa mặt bị bẩn do da dầu hoặc cặn xà phòng, có thể xác minh bằng mắt thông qua việc cho nước chảy trên bề mặt chậu. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch đúng cách, nước sẽ chảy như một lớp mỏng trên thành chậu tới lỗ thoát nước. Nếu chậu rửa mặt được làm sạch không đúng cách, nước sẽ chảy theo các dòng bị vỡ dọc theo lòng chậu.</p>
3.10. Bồn cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng bồn cầu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn cầu không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực nối giữa bệ ngồi và bồn cầu, vị trí đầu ra của ống thoát nước và chân bồn cầu nơi có các ốc vít bắt xuống</p>
3.11. Nắp bồn cầu	<ul style="list-style-type: none"> - Cả mặt trên và mặt dưới nắp bồn cầu không có bụi và vết bẩn <p>Lưu ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần bản lề và các điểm cố định</p>
3.12. Bồn tiểu nam	<ul style="list-style-type: none"> - Lòng trong bồn tiểu không có vết bẩn - Không có mùi hôi - Không xuất hiện cặn đá vôi - Bên ngoài bồn tiểu không có bụi và vết bẩn
3.13. Thiết bị xả nước	<ul style="list-style-type: none"> - Cản gạt của thiết bị xả nước, bể nước gắn thấp và ống thoát nước của bồn cầu hoặc tiểu nam không có bụi và vết bẩn - Các phần còn lại của hệ thống (như bể nước gắn cao) phải sạch sẽ, một ít vết bẩn hoặc bụi có thể xuất hiện
3.14. Hộp đựng xà phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Xà phòng phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.15. Hộp đựng giấy vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn

	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.16. Nơi treo giấy vệ sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Giấy vệ sinh phải luôn được cung cấp đầy đủ
3.17. Thùng rác	<ul style="list-style-type: none"> - Không có rác bừa bãi trên nền nhà - Có thể có rác trong thùng rác (một hoặc hai tờ khăn giấy do bộ phận lau dọn sử dụng) - Trong thùng rác không phải hoàn toàn sạch sẽ, nhưng không được có bùn đất và bụi bẩn bám vào. Áp dụng tương tự với nắp thùng, nếu có. - Nếu rác thải được cung cấp với một bao nhựa bên trong những điều trên áp dụng cho bao bì nhựa - Bên ngoài nắp thùng, nếu có, không có bụi và vết bẩn. Một vài vết có thể xuất hiện bên ngoài nắp thùng.
4. Hội trường khi có yêu cầu	
4.1. Bề mặt cửa/Khung cửa/Tay co thủy lực	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Các vết do giày gây ra trong quá trình dọn dẹp không được coi là thiếu sót <p>LUU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới khu vực quanh tay nắm cửa. Nếu xuất hiện các vết bẩn gây ra do quá trình làm sạch, điều này được coi là thiếu sót</p>
4.2. Sàn	<ul style="list-style-type: none"> - Sàn nhẵn không có bụi và vết bẩn - Vết bẩn nhám không xuất hiện trên mặt sàn - Một vết bẩn được cô lập có thể được chấp nhận. Sàn được phủ bằng hàng dệt may không được có vết bẩn nhìn thấy được bằng mắt thường.
4.3. Tường/Vách ngăn	<ul style="list-style-type: none"> - Không có bụi và vết bẩn - Khung cửa vách ngăn dựng lên không có bụi

	và vết bẩn LƯU Ý: Phải đặc biệt chú ý tới phần đường chỉ dính kèm giữa vách ngăn và khung vách ngăn.
4.4. Phào chân tường	Được phép có ít bụi
4.5. Kính/Cửa sổ	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
4.6. Đồ đạc/Nội thất	Không có bụi và vết bẩn
4.7. Công tắc/Bảng chỉ dẫn	Không có bụi và vết bẩn
4.8. Cuộn dây vòi cứu hỏa/Bình cứu hỏa	Có thể xuất hiện một số vết bẩn nhỏ
5. Trần nhà	
5.1. Thiết bị chiếu sáng	- Không có dấu vân tay - Không có bụi - Không có vết bẩn
5.2. Lỗ thông hơi	- Không có bụi - Không có vết bẩn
5.3. Tấm trần/quạt trần	- Không có bụi - Không có vết bẩn
5.4. Ống dẫn	- Không có bụi
Danh mục dịch vụ	Yêu cầu về đầu ra
	- Không có vết bẩn
5.5. Đường ống	- Không có bụi - Không có vết bẩn
5.6 Chậu cây	- Không có đầu mẫu thuốc lá - Không có rác và mảnh vụn
6. Khu vực tập kết rác	- Không có rác và mảnh vụn rơi vãi - Không có vết bẩn và chất thải rắn trên tường - Không có mùi hôi
7. Thùng rác	- Không có mùi - Lượng rác có ít hơn 1/2 dung tích thùng - Không có vết bẩn ngoài thùng
8. Vận chuyển rác	Buộc kín túi, vận chuyển sạch trong ngày đến nơi tập kết đảm bảo yêu cầu vệ sinh, môi trường theo quy định của thành phố.

Việc vệ sinh công nghiệp được thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật về vệ sinh công nghiệp và pháp luật khác liên quan (nếu có).

3.4. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Sử dụng bảo hộ lao động cá nhân, chấp hành nội quy an toàn, công tác bảo vệ của Đại học Bách khoa Hà Nội trong quá trình thực hiện.

- Nhà thầu có trách nhiệm mua bảo hiểm cho nhân viên (bao gồm bảo hiểm Y tế và bảo hiểm Xã hội) và cung cấp các thiết bị bảo hộ lao động và vật tư, hóa chất cho nhân viên.

3.5. Yêu cầu về nhân sự, thời gian thực hiện dịch vụ vệ sinh công nghiệp:

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc quản lý và triển khai nhân lực đảm bảo hiệu quả công việc làm sạch hàng ngày tại các khu vực theo phạm vi cung cấp của gói thầu.

a. Yêu cầu chung về nhân sự

Nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an toàn của tất cả các hoạt động trong suốt thời gian thực hiện dịch vụ Nhà thầu phải:

- Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động, đến các chế độ chính sách cho người lao động. Đảm bảo trật tự an toàn khi thực hiện gói thầu không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về việc quản lý và triển khai nhân lực đảm bảo chất lượng, hiệu quả công việc làm sạch hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng tại các khu vực.

- Thời gian làm việc: ca 8 giờ, tất cả các ngày trong tuần. Trong trường hợp đặc biệt như dịch bệnh, thiên tai, chiến tranh (nếu có)... Chủ đầu tư có yêu cầu huy động thêm nhân sự thì nhà thầu phải cam kết đảm bảo huy động nhân sự đáp ứng yêu cầu làm sạch của trụ sở.

- Nhà thầu cam kết 100% nhân sự đề xuất trong E-HSDT làm việc trực tiếp tại trụ sở của bên A

- Nhân viên phải được kiểm tra sức khỏe định kỳ.

- Nhân viên không ở lại trụ sở của bên A khi hết giờ làm việc

- Ngoài công việc thực hiện hàng ngày và định kỳ theo quy trình, nhà thầu phải bố trí đủ nhân viên trực thường xuyên để giải quyết các yêu cầu làm sạch đột xuất của CĐT

- Trang phục: Nhân viên mặc đồng phục có in logo của công ty, mang thẻ công tác theo mẫu của Nhà thầu

b. Yêu cầu chi tiết nhân sự:

- Giám sát:
- + Số lượng: 01 người
- + Có trình độ Đại học trở lên. (Yêu cầu nộp bản gốc hoặc bản phô tô có công chứng).
- + Có hợp đồng lao động với nhà thầu từ 05 năm trở lên tính đến thời điểm đóng thầu với chức danh Giám sát (Yêu cầu nộp bản gốc hoặc bản phô tô công chứng hợp đồng lao động và chứng minh thư hoặc thẻ căn cước công dân).
- + Có lý lịch tư pháp hoặc xác nhận dân sự chứng minh không tiền án tiền sự khi trúng thầu
- + Có an toàn lao động do cơ quan có thẩm quyền cấp
- + Có chứng chỉ đào tạo phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ do cơ quan có thẩm quyền cấp
- + Chứng chỉ/Chứng nhận đào tạo về an toàn vệ sinh môi trường cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực (Nội dung đào tạo liên quan: Kỹ thuật an toàn hóa chất, máy móc, thiết bị, an toàn VSMT);
- + Chứng chỉ/Chứng nhận đào tạo về nghiệp vụ vệ sinh công nghiệp và giao tiếp ứng xử
- + Có giấy khám sức khỏe đủ điều kiện làm việc trong vòng 12 tháng tính đến ngày đóng thầu
- + Đã làm Giám sát ít nhất 02 công trình vệ sinh dân dụng hoặc công nghiệp với thời gian tương đương với thời gian thực hiện gói thầu. (Có Hợp đồng kèm theo biên bản nghiệm thu hoàn thành và có xác nhận của chủ đầu tư chứng minh).
- + Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu
- + Có chứng nhận thực hành tốt 5S
- + Có chứng nhận năng lực cá nhân theo tiêu chuẩn ISO 9001-2015, ISO 14001:2015, ISO 45001 :2018)
- Tổ trưởng:
- + Số lượng: 02 người
- + Có trình độ Cao đẳng trở lên. (Yêu cầu nộp bản gốc hoặc bản phô tô có công chứng).
- + Có hợp đồng lao động với nhà thầu từ 03 năm trở lên tính đến thời điểm đóng thầu với chức danh Tổ trưởng (Yêu cầu nộp bản gốc hoặc bản phô tô công chứng hợp đồng lao động và chứng minh thư hoặc thẻ căn cước công dân).
- + Có lý lịch tư pháp hoặc xác nhận dân sự chứng minh không tiền án tiền sự

- + Đã được đào tạo an toàn lao động và có tài liệu chứng minh do cơ quan có thẩm quyền cấp
- + Có chứng chỉ đào tạo phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ do cơ quan có thẩm quyền cấp
- + Chứng chỉ/Chứng nhận đào tạo về an toàn vệ sinh môi trường cơ quan có thẩm quyền cấp còn hiệu lực (Nội dung đào tạo liên quan: Kỹ thuật an toàn hóa chất, máy móc, thiết bị, an toàn VSMT);
- + Chứng chỉ/Chứng nhận đào tạo về nghiệp vụ vệ sinh công nghiệp
- + Có giấy khám sức khỏe đủ điều kiện làm việc trong vòng 12 tháng tính đến ngày đóng thầu
- + Đã làm Tổ trưởng/ Giám sát ít nhất 01 công trình vệ sinh dân dụng hoặc công nghiệp với thời gian tương đương với thời gian thực hiện gói thầu. (Có Hợp đồng kèm theo biên bản nghiệm thu hoàn thành và có xác nhận của chủ đầu tư chứng minh).
- + Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu
- + Có chứng nhận thực hành tốt 5S

- Danh sách nhân viên vệ sinh:

- + Tối thiểu 20 người trong độ tuổi lao động, Căn cước công dân, tài liệu chứng minh đã được đào tạo an toàn lao động, chứng nhận vệ sinh công nghiệp.
- Yêu cầu chung đối với nhà thầu
- + Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu
- + Đã làm vệ sinh dân dụng hoặc công nghiệp với thời gian tương đương với thời gian thực hiện gói thầu. (Có Hợp đồng kèm theo biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc hoá đơn và có xác nhận của chủ đầu tư chứng minh).
- + Toàn bộ nhân sự nhà thầu đề xuất trong Hồ sơ dự thầu là nhân viên vệ sinh thực hiện thực tế theo hợp đồng nếu nhà thầu trúng thầu. Sẵn sàng tập hợp nhân sự đề xuất theo E-HSDT nếu Chủ đầu tư đề nghị.
- + Giấy khám sức khỏe của toàn bộ nhân sự đề xuất trong E-HSDT còn hiệu lực
- + Cam kết không thuộc diện có tiền án, tiền sự, không sử dụng chất ma túy hoặc các chất gây nghiện bị pháp luật nghiêm cấm khác. Có lý lịch rõ ràng.
- + Cam kết nhân sự được đào tạo phòng cháy chữa cháy và có tài liệu chứng minh do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi ký hợp đồng.
- + Có tài liệu chứng minh khả năng huy động nhân sự của nhà thầu

+ Đã làm vệ sinh dân dụng hoặc công nghiệp với thời gian tương đương với thời gian thực hiện gói thầu. (Có Hợp đồng kèm theo biên bản nghiệm thu hoàn thành hoặc hoá đơn và có xác nhận của chủ đầu tư chứng minh).

- Toàn bộ nhân viên vệ sinh nhà thầu đề xuất trong Hồ sơ dự thầu là nhân sự thực hiện thực tế theo hợp đồng nếu nhà thầu trúng thầu. Nhà thầu cam kết nhân viên vệ sinh thực hiện gói thầu không trùng thời gian với các gói thầu đang xét cùng thời điểm

- Trường hợp nhà thầu có thay đổi nhân sự chỉ được thay đổi sau 30 ngày kể từ ngày thực hiện Hợp đồng để đảm bảo năng lực thực hiện công tác vệ sinh được ngay, không ảnh hưởng đến hoạt động của Trường

- Trong thời gian thực hiện hợp đồng khi thay đổi nhân sự Nhà thầu phải gửi công văn, danh sách và các hồ sơ chứng minh nhân sự đáp ứng theo yêu cầu của E_HSMT các nhân sự thay đổi trước 2 ngày và phải được chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản trước khi vào làm việc. Trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu trên thì được xem là không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu.

- Không lôi kéo nhân viên của đơn vị cung cấp dịch vụ trừ trường hợp nhân viên đã chấm dứt hợp đồng với đơn vị này.

c. Tổ chức nhân sự:

- Có phương án bố trí nhân lực đảm bảo việc vệ sinh theo yêu cầu chuyên môn và nhu cầu của Đại học trong điều kiện thông thường và những hoàn cảnh đặc biệt.

- Có biện pháp an toàn lao động và vệ sinh môi trường hợp lý, đầy đủ khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện dịch vụ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.

- Có biện pháp bảo đảm phòng chống cháy nổ hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thực hiện dịch vụ tại Đại học

- Có biện pháp phối hợp giữa các bên trong quá trình thực hiện vệ sinh công nghiệp.

- Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự thực hiện gói thầu và thuyết minh sơ đồ, mô tả rõ trách nhiệm, quyền hạn trách nhiệm của từng bộ phận, vị trí công việc.

- Tất cả công nhân phải trong độ tuổi lao động.

- Có tài liệu chứng minh khả năng huy động để thực hiện gói thầu này.

- Nhà cung cấp dịch vụ vệ sinh phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về những hư hỏng, mất mát do nhân viên gây ra đối với tài sản của Đại học

- Nhà cung cấp dịch vụ vệ sinh có trách nhiệm mua bảo hiểm thân thể cho lao động cử đến để thực hiện dịch vụ và chịu hoàn toàn trách nhiệm dân sự, trách nhiệm bồi thường nếu xảy ra mất an toàn lao động làm cho nhân viên bị tổn hại sức khỏe, tai nạn hoặc tử vong.

- Nhà thầu có trách nhiệm trang bị phòng hộ cá nhân cho nhân sự tham gia gói thầu trong tình hình dịch bệnh theo quy định bắt buộc của Nhà nước.

- Nhà thầu trình diện đầy đủ nhân sự, trang thiết bị máy móc, vật tư, thiết bị và các hạng mục liên quan theo nội dung đã đề xuất tại E-HSDT để Chủ đầu tư kiểm tra, đánh giá khi được mời vào đối chiếu hợp đồng.

3.6 Yêu cầu về trang thiết bị, dụng cụ, phương tiện, hóa chất... cho dịch vụ vệ sinh công nghiệp

- Nhà thầu cung cấp các hóa chất sau:

TT	Danh mục	Số lượng/ tháng	Ghi chú
1	Hóa chất lau sàn	Thực tế	Số lượng hoá chất sử dụng cho dịch vụ vệ sinh do nhà thầu tự tính toán, sử dụng cho gói thầu đảm bảo phục vụ cho các hoạt động vệ sinh thực tế
2	Hóa chất lau kính	Thực tế	
3	Hóa chất Toilet	Thực tế	
4	Hóa chất tẩy đa năng	Thực tế	
5	Hóa chất khử mùi	Thực tế	
6	Bột giặt	Thực tế	
7	Giấy vệ sinh loại A Định lượng: $\geq 13 \pm 2 \text{g/m}^2$ Trọng lượng: $\geq 680 \text{g/cuộn}$ 3 lớp Kích thước tờ: $\geq 90 * 210 \text{ mm}$	14.928	Đảm bảo đủ số lượng
8	Nước rửa tay sát khuẩn	960	

Hóa chất sử dụng Nhà thầu cần cung cấp:

- Cam kết hóa chất có nhãn mác đầy đủ theo qui định của nhà sản xuất;
- Có danh mục hóa chất sử dụng gồm: Tên thương mại; thành phần, hàm lượng hoạt chất; Hướng dẫn bảo quản; Tên, địa chỉ đơn vị sản xuất; hướng dẫn sử dụng, tỉ lệ pha, nếu hóa chất của nước ngoài phải có bản dịch kèm theo cho từng loại.
- Các hóa chất làm sạch, vật dụng chào thầu phải mới 100%, đóng gói theo

tiêu chuẩn của nhà sản xuất.

- Nhà thầu cung cấp phiếu kết quả thử nghiệm hóa chất của đơn vị có thẩm quyền – kiểm định theo quy định Nhà nước, bản công bố tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất phát hành đính kèm của hóa chất lau sàn, bồn cầu, lau kính, hóa chất đa năng, bột giặt. Nhà thầu cung cấp tối thiểu 1 kết quả xét nghiệm đối với hóa chất tẩy rửa có khả năng diệt vi khuẩn trên 99%. Đối với hóa chất lau sàn có chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của nhà sản xuất hoặc tương đương.

- Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận hợp quy của giấy vệ sinh còn hiệu lực. Đối với nước rửa tay, yêu cầu nhà thầu cung cấp Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm còn hiệu lực có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế.

- Nhà thầu cung cấp hóa đơn tài chính thiết bị

Danh mục thiết bị, dụng cụ:

Thiết bị, vật tư, dụng cụ vệ sinh		Số lượng	Ghi chú
1	Găng tay, khẩu trang, Giày/Ủng, bộ quần áo đồng phục, quần áo bảo hộ lao động	Nhà thầu phải có trách nhiệm đảm bảo các trang thiết bị và bảo hộ lao động làm việc cho nhân viên	Nhà thầu cung cấp hóa đơn tài chính sở hữu thiết bị, vật tư của nhà thầu hoặc đơn vị cho thuê
1	Máy hút bụi có chức năng hút bụi/hút nước có công suất 3000W (40 lít) trở lên.	02	
2	Máy chà sàn liên hợp ắc quy Công suất 1500W Hiệu quả làm sạch: $\geq 2.000m^2$ trở lên	01	
3	Dụng cụ thông tắc bằng khí nén	03	
4	Máy chà sàn đơn	02	
5	Máy phun rửa có công suất 3700W trở lên	02	
6	Xe đẩy chữ L	06	
7	Thang nhôm	02	
8	Máy sấy khô sàn công suất 3000W trở lên	02	
9	Cây lau sàn nhà (loại khô, loại ướt)	Nhà thầu tự bố trí số lượng	
10	Chổi quét các loại (mạng nhện, bụi,	vật tư, dụng cụ, thiết bị vệ	

	rác, ngoại cảnh...)	sinh theo nhu cầu công việc, đảm bảo phục vụ cho các hoạt động vệ sinh làm sạch thực tế	
11	Xẻng hót rác		
12	Xô đựng nước		
13	Giẻ lau sàn các loại khô/ướt		
14	Khăn lau đồ đạc các loại		
15	Bộ lau, gạt kính		
16	Bàn chải cọ sàn toilet		
17	Cây gạt nước toilet		
18	Chổi các loại		

Trước khi thực hiện hợp đồng 02 ngày nhà thầu phải tập hợp đủ số lượng nhân sự, máy móc thiết bị đúng theo như nhà thầu đề xuất tại hồ sơ dự thầu để bên mời thầu kiểm tra. Trường hợp nhà thầu không tập hợp, tập hợp không đúng, không đủ số lượng nhân sự, máy móc thiết bị nhà thầu đề xuất thì được coi là năng lực hiện tại của nhà thầu không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT, không đáp ứng yêu cầu thực hiện gói thầu.

Hóa chất sử dụng Nhà thầu cần cung cấp:

- Chung loại, nguồn gốc, chất lượng phải đảm bảo vệ sinh, thân thiện môi trường, không có chất độc hại.

- Cung cấp danh mục hóa chất sử dụng gồm: Tên thương mại; thành phần, hàm lượng hoạt chất; Hướng dẫn bảo quản; Tên, địa chỉ đơn vị sản xuất; hướng dẫn sử dụng, tỉ lệ pha.

- Được vận chuyển, tập kết, lưu trữ tại nơi do chủ đầu tư bố trí, cần đảm bảo tránh hư hại, dơ bẩn theo yêu cầu của cán bộ do bên chủ đầu tư phân công. Cán bộ do chủ đầu tư phân công có quyền kiểm định bất cứ vật tư, máy móc, thiết bị được sử dụng tại nơi phân công công việc.

Nhà thầu cung cấp dịch vụ sẽ phải chịu trách nhiệm cung cấp và sử dụng những trang thiết bị làm sạch phù hợp tùy thuộc vào công việc, đảm bảo đạt tiêu chuẩn về vệ sinh, đặc biệt là công tác phòng, chống nhiễm khuẩn tại địa điểm thực hiện dịch vụ.

Nhà thầu phải đảm bảo sử dụng các loại hoá chất được cấp phép sử dụng phù hợp với các bề mặt vật liệu của địa điểm thực hiện dịch vụ. Cam kết hóa chất có nhãn mác đầy đủ theo qui định của nhà sản xuất.

Nhà thầu cung cấp phiếu kết quả thử nghiệm hóa chất của đơn vị có thẩm quyền – kiểm định theo quy định Nhà nước, bản công bố tiêu chuẩn cơ sở của nhà sản xuất phát hành đính kèm của hóa chất lau sàn, bồn cầu, lau kính, hóa chất đa năng, bột giặt. Nhà thầu cung cấp tối thiểu 1 kết quả xét nghiệm đối với hóa chất tẩy rửa có

khả năng diệt vi khuẩn trên 99%. Đối với hóa chất lau sàn có chứng nhận quản lý chất lượng ISO 9001:2015 của nhà sản xuất hoặc tương đương.

Nhà thầu cung cấp giấy chứng nhận hợp quy của giấy vệ sinh còn hiệu lực. Đối với nước rửa tay, yêu cầu nhà thầu cung cấp Phiếu công bố sản phẩm mỹ phẩm còn hiệu lực có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Y tế.

Nhà thầu bàn giao chủ đầu tư kiểm tra máy móc, thiết bị, hóa chất, công dụng cụ cơ bản thực hiện gói thầu để hàng tháng nghiệm thu về chất lượng lấy cơ sở thanh toán.

3.7. Biện pháp huy động nhân lực và vật tư, máy móc, thiết bị:

Nhà thầu căn cứ yêu cầu kỹ thuật của gói thầu và giải pháp thực hiện của mình để đề xuất nhân lực, vật tư, máy móc, thiết bị thực hiện gói thầu theo mẫu dưới đây:

TT	Loại vật tư, máy móc, thiết bị	Hãng	Xuất xứ	Số lượng	Thông số kỹ thuật

Nhà thầu phải có biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ cam kết trong HSDT.

Những thiết bị nhà thầu đưa vào thực hiện đều là loại được lựa chọn có công suất và tính năng phù hợp, chất lượng còn tốt, đảm bảo an toàn, vệ sinh môi trường.

Nhà thầu tùy thuộc vào Biểu đồ tiến độ thực hiện mà sử dụng máy móc cho phù hợp. Căn cứ vào mức độ đáp ứng và sự phù hợp sử dụng máy móc trong công tác thực hiện để đánh giá.

Tất cả các chi phí liên quan đến vận hành, bảo dưỡng, khấu hao và thay thế các vật tư, máy móc, thiết bị phải được tính trong giá dự thầu.

3.8. Yêu cầu về trình tự thực hiện và biện pháp thực hiện:

Nhà thầu phải tuân thủ theo đúng trình tự, biện pháp thực hiện như đã nêu trong hồ sơ dự thầu được duyệt trong thời gian thực hiện hợp đồng.

Trước khi dự thầu, nhà thầu cần xem xét, tham quan địa điểm để tự nghiên cứu đánh giá hiện trạng của địa điểm, các yếu tố khác có liên quan có ảnh hưởng đến việc thực hiện nghĩa vụ của mình. Không đòi hỏi các chi phí thêm sau này có những công việc phát sinh và do điều kiện tự nhiên hiện trạng của công trình, gây thiệt hại cho nhà thầu.

Nhà thầu nêu cụ thể biện pháp, tiến độ thực hiện công việc trong HSDT trong mục giải pháp, phương pháp luận, kế hoạch công tác.

3.9. Yêu cầu khác: Quy định chung về tổ chức thực hiện

a. Quy định vệ sinh môi trường trong địa điểm thực hiện dịch vụ:

- Trang bị đủ phương tiện vệ sinh môi trường thích hợp như tải lau, khăn lau, cây lau nhà, hóa chất vệ sinh, xe chuyên chở phương tiện vệ sinh.

- Bảo đảm vệ sinh trụ sở làm việc, ngoại cảnh theo quy định để đảm bảo môi trường xanh, sạch, đẹp và an toàn.

b. Các quy định khác:

- Trong thời gian 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực, chủ đầu tư tiến hành đánh giá chất lượng dịch vụ vệ sinh của nhà thầu dựa trên biên bản kiểm tra chất lượng dịch vụ. Trường hợp có trên 3 biên bản đánh giá không đạt thì nhà thầu được xem là không đáp ứng và chủ đầu tư có quyền kết thúc hợp đồng do lỗi của nhà thầu.

- Khi làm trong phòng tuân thủ theo nguyên tắc đi nhẹ nói khẽ, thái độ vui vẻ, cởi mở.

- Căn cứ vào các khu vực khác nhau có sự bố trí nhân lực, thời gian làm việc phù hợp để đảm bảo tiết kiệm nhân lực, tận dụng tối đa thời gian làm việc của công nhân, tăng hiệu quả và năng suất lao động.

- Sử dụng đúng liều lượng, nồng độ của các dung dịch tẩy rửa và khử khuẩn.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Quy trình kỹ thuật theo phiếu kỹ thuật khi tiến hành làm vệ sinh

- Duy trì, giữ gìn cơ sở hạ tầng luôn sạch sẽ, không có vết bẩn, không vương bụi bặm, không có rác thải, tường, trần nhà sạch sẽ không có bụi bám, không có mạng nhện. Làm sạch toàn bộ khe kẽ của các trang thiết bị bàn, ghế, hệ thống khung cửa kính, bàn ghế văn phòng, quạt treo tường, quạt thông gió, tay nắm cửa, nhà vệ sinh và các thiết bị vệ sinh.

- Thực hiện vệ sinh sạch, đẹp, ngăn nắp, đảm bảo an ninh, trật tự tại các khu vực của Chủ đầu tư theo quy chế quản lý của công ty đề ra.

- Làm vệ sinh mọi lúc, mọi nơi khi nhìn thấy vết bẩn.

- Tư thế, tác phong làm việc nhanh nhẹn, nét mặt vui vẻ, lễ độ, ân cần khi tiếp xúc với Chủ đầu tư. Công việc thực hiện ngăn nắp gọn gàng

- Phải kết thúc/hoàn tất các công việc vệ sinh để không ảnh hưởng đến công tác chuyên môn của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu phải đưa ra giải pháp kỹ thuật trong quá trình thực hiện dịch vụ đảm bảo hoạt động bình thường của cơ quan, cảnh quan khu vực lân cận.

- Trong quá trình cung cấp dịch vụ, nhà thầu phải có cam kết sẵn sàng bố trí thêm nhân sự khi có yêu cầu từ phía Chủ đầu tư trong những thời điểm Chủ đầu tư có các chương trình hội nghị, hội thảo lớn cần hỗ trợ.

- Trường hợp hồ sơ dự thầu có giá dự thầu thấp khác thường hoặc khi chủ đầu tư có nghi vấn về giá dự thầu, ảnh hưởng đến chất lượng gói thầu

- Chủ đầu tư yêu cầu Nhà thầu giải thích, làm rõ về tính khả thi của giá dự thầu nếu có yêu cầu làm rõ của chủ đầu tư:

+ Yêu cầu nhà thầu giải thích, làm rõ về tính khả thi của giá dự thầu. Nhà thầu phải cung cấp các tài liệu (nộp kèm E-HSĐT) chứng minh sự phù hợp giữa giá dự thầu do nhà thầu đề xuất, tiến độ thực hiện và các yêu cầu khác của hồ sơ mời thầu khi chủ đầu tư yêu cầu. Nếu sự giải thích của nhà thầu không đủ rõ, không có tính thuyết phục thì không chấp nhận giá dự thầu đó, đồng thời coi các hạng mục có giá chào thấp khác thường dẫn đến giá dự thầu thấp khác thường như là sai lệch thiếu và tiến hành hiệu chỉnh sai lệch đối với các hạng mục này theo quy định của Luật đấu thầu.

- Trong trường hợp trúng thầu nhà thầu phải thực hiện bảo đảm thực hiện hợp đồng với giá trị 10%.

3.10 Kiểm tra và nghiệm thu:

Các kiểm tra và nghiệm thu cần tiến hành gồm có:

- Trước và sau giờ làm việc hàng ngày nhà thầu đều phải kiểm tra, đánh giá nội bộ mức độ đạt yêu cầu về đáp ứng công việc; Chủ đầu tư hoặc đơn vị sử dụng dịch vụ sẽ xác nhận vào biểu mẫu nghiệm thu hàng tháng.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;

2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.

Chủ đầu tư sẽ kiểm tra máy móc, thiết bị, hóa chất, công dụng cụ cơ bản thực hiện gói thầu, nghiệm thu về chất lượng và ngày công vệ sinh để lấy cơ sở nghiệm thu, thanh toán. Trong bất cứ trường hợp nào, nếu nhà thầu hoặc nhân viên vệ sinh của nhà thầu vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào được quy định trong Hợp đồng/ HSMT, cơ quan sẽ lập biên bản và áp dụng chế tài với nhà thầu theo thỏa thuận tương ứng được 02 bên thống nhất như sau:

1. Đối với giám sát và nhân viên vệ sinh

STT	Hành vi vi phạm	Chế tài cho cả gói thầu		
		Lần 1	Lần 2	Lần 3

1	Giám sát/nhân viên vệ sinh tụ tập nói chuyện riêng trong giờ làm việc ở nơi công cộng	Nhắc nhở	Phạt 30% công ngày lương	Chấm dứt hợp đồng
2	Nhân viên vệ sinh tự ý rời bỏ vị trí, trốn việc, ngủ hoặc làm việc riêng trong giờ làm việc			
3	Giám sát/nhân viên vệ sinh vi phạm thời gian, giờ giấc làm việc			
4	Trang phục của giám sát/nhân viên vệ sinh không đúng quy định của cơ quan, thiếu bảng tên, không mang bảo hộ lao động khi làm việc	Nhắc nhở	Phạt 50% công ngày lương	Chấm dứt hợp đồng
5	Giám sát/nhân viên vệ sinh có thái độ không hợp tác với đội ngũ giám sát của cơ quan			
6	Giám sát/nhân viên vệ sinh sử dụng từ ngữ thiếu văn hóa (nói tục, chửi thề, ...), có thái độ mất lịch sự đối với nhân viên, khách đến thăm...	Nhắc nhở	Phạt 100% công ngày lương	Chấm dứt hợp đồng
7	Giám sát/nhân viên vệ sinh sử dụng hóa chất, dụng cụ được cung cấp cho việc vệ sinh vào mục đích khác (buôn bán, trao đổi, mang về nhà sử dụng, mua hộ...).			
8	Giám sát Không hoàn thành công việc: Không sát xao CNVS, không đi giám sát theo Thời gian biểu đã thống nhất, bỏ vị trí không báo cáo...	Nhắc nhở	Phạt 100% công ngày lương	Chấm dứt hợp đồng
9	Giám sát/nhân viên vệ sinh gây mất trật tự an ninh, gây gỗ, đánh nhau	Ngay lập tức điều chuyển Bồi thường tài sản bị đánh cắp	Chấm dứt hợp đồng	
10	Giám sát/nhân viên vệ sinh sử dụng chất gây nghiện (chất kích thích, ma túy...), tổ chức ăn nhậu, cờ bạc tại địa điểm làm việc			
11	Giám sát/nhân viên vệ sinh gian lận, thiếu trung thực, trộm cắp tài sản			

2. Đối với nhà thầu

2.1 Vi phạm trong việc thực hiện công việc vệ sinh làm sạch và cung cấp công dụng cụ, hóa chất mức phạt như sau:

- Lần 1: Nhắc nhở 01 lần
- Lần 2: Phạt 2.000.000 VNĐ /Hợp đồng
- Lần 3: Chấm dứt hợp đồng
- Nếu nhà thầu không khắc phục sau 2 lần Chủ đầu tư nhắc nhở, 2 bên sẽ làm việc bằng văn bản chấm dứt Hợp đồng theo quy định của pháp luật.

STT	Hành vi vi phạm
1	Không thực hiện đúng quy trình kỹ thuật vệ sinh bề mặt đã được quy định tại E-HSMT, E-HSDT ...
2	Không thực hiện đúng quy định về tần suất vệ sinh bề mặt đã được quy định tại E-HSMT, E-HSDT
3	Nhà thầu không trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho nhân viên vệ sinh như cam kết: từ 01 nhân sự/ca làm việc
4	Nhà thầu cung cấp thiếu dụng cụ, hóa chất đã cam kết, làm ảnh hưởng đến công việc làm sạch của nhân viên vệ sinh
5	Nhà thầu cung cấp không đúng hóa chất đã kê khai trong E-HSDT

2.2 Vi phạm đối với nhân sự làm việc

- Vi phạm lần 1: Lập biên bản nhắc nhở khắc phục gửi đến nhà thầu
- Vi phạm lần 2: Lập biên bản, gửi công văn đến Nhà thầu và phạt 5.000.000 VNĐ /Hợp đồng
- Nếu nhà thầu không khắc phục, 2 bên sẽ làm việc bằng văn bản chấm dứt Hợp đồng theo quy định của pháp luật.

STT	Hành vi vi phạm
I	Đối với nhân sự làm việc
1	Nhà thầu không cung cấp đủ số nhân sự trong 01 ca làm việc (thiếu nhân sự)
2	Nhà thầu cử nhân viên vệ sinh sang thay thế nhân viên chính thức nghỉ việc nhưng không thông báo cho đơn vị
3	Nhà thầu thay đổi nhân sự quá 2 lần/tháng
4	Nhà thầu phân công thiếu Giám sát cố định tại các khu vực theo quy định trong Hợp đồng và thay đổi Giám sát không theo quy định